

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/02/2023
V/v: Tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lương Công Hạnh và bà Mai Thị Ngọc Tuyết

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Hiền-Kiểm sát viên.

Ngày 28/2/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 424/2022/TLST- HNGĐ ngày 12/10/2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXX-ST ngày 10/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03 /2023/QĐST-HNGĐ ngày 09/02/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trương Thanh S, sinh năm 1990
Trú tại: đường T, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên. *Có mặt.*

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thị Thúy V, sinh năm 1991
Trú tại: đường T, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trương Thanh Sang trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông S và bà V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên vào năm 2010. Cuộc sống chung không có hạnh phúc, bất đồng quan điểm, không hợp nhau, bà V không chăm lo cuộc sống gia đình, thường xuyên chơi cờ bạc nợ nần, nên ông Sang và gia đình đã nhiều lần trả nợ thay cho bà V, nhưng và V vẫn tính nào tạt đó, không có trách nhiệm với gia đình nên bà đã bỏ nhà đi. Hai bên đã ly thân không còn chung sống cùng nhau. Nay ông S không còn tình cảm, nên đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung Trương Thiện Nhân, sinh ngày 01/11/2010 và Trương Thiện Hòa, sinh ngày 11/4/2015. Ly hôn yêu cầu được nuôi 02 con và không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tòa án nhân dân thành phố T đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng Điều 227, 228 BLTTDS và các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trương Thanh S; Về con chung: Giao con chung cho ông S nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con: không xét; về tài sản chung: không xem xét; về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Thanh S và bà Trần Thị Thúy V tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2010, được UBND phường 4, thành phố T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 02/8/2010 là hôn nhân hợp pháp. Do tính tình hai bên không hợp, bất đồng quan điểm và các bên đã không còn chung sống cùng nhau, mạnh ai nấy sống, không còn ai quan tâm đến ai. Xét thấy, mâu thuẫn giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn chung sống trở lại nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Trương Thiện Nhân, sinh ngày 01/11/2010 và Trương Thiện Hòa, sinh ngày 11/4/2015. Tại phiên tòa ông S yêu cầu được nuôi hai con. Xét thấy, yêu cầu của nguyên đơn phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn ông Trương Thanh S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông Trương Thanh S được ly hôn bà Trần Thị Thúy V.

Về con chung: Giao cho ông Trương Thanh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con Trương Thiện N, sinh ngày 01/11/2010 (phù hợp với nguyện vọng của con) và Trương Thiện H, sinh ngày 11/4/2015 (hiện nay hai cháu đang ở với ông Sang).

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí : Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn ông Trương Thanh S tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0007651 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Người TGTT;
- VKSND TP.Tuy Hòa;
- Chi cục THADS. TP.Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Hoa Dung

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Võ Thị Quỳnh Đan được ly hôn ông Lê Văn Hiến.

-Về con chung: Giao cho bà Võ Thị Quỳnh Đan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con Lê Võ Yên Nga, sinh ngày 07/10/2012. Hiện nay cháu Nga đang ở với bà Đan (phù hợp với nguyện vọng của con).

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

-Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí : Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn bà Võ Thị Quỳnh Đan phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0004754 ngày 22/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Người TGTT;
- VKSND TP.Tuy Hòa;
- Chi cục THADS. TP.Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Hoa Dung

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà